

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân

Thực hiện Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ, nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Triển khai, thực hiện các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ nhằm thúc đẩy phát triển khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

2. Mục tiêu cụ thể: Triển khai, thực hiện kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lào Cai, gồm:

- Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, sử dụng quỹ đất tại khu công nghiệp, vườn ươm công nghệ.
- Hoàn trả khoản hỗ trợ giảm tiền thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.
- Hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công.
- Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân.
- Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Hỗ trợ miễn phí dịch vụ đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung Nghị định số 20/2026/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường; cơ quan, tổ chức liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Triển khai, thực hiện các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ

2.1. Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, sử dụng quỹ đất tại khu công nghiệp, vườn ươm công nghệ (*quy định tại Điều 4 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP*)

Cơ quan chủ trì thực hiện: Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan, tổ chức liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Hoàn trả khoản hỗ trợ giảm tiền thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ (*quy định tại Điều 5 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP*)

Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tài chính.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Lào Cai, Kho bạc Nhà nước khu vực VIII, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.3. Hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công (*quy định tại Điều 6 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP*)

Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tài chính

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4. Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp (*quy định tại Điều 7 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP*)

Cơ quan chủ trì thực hiện: Thuế tỉnh Lào Cai.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5. Miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân (*quy định tại Điều 8 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP*)

Cơ quan chủ trì thực hiện: Thuế tỉnh Lào Cai.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.6. Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*quy định tại Điều 9 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP*)

Cơ quan chủ trì thực hiện: Thuế tỉnh Lào Cai.

Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan, tổ chức liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.7. Hỗ trợ miễn phí dịch vụ đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (*quy định tại Điều 11 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP*)

Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tài chính.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.8. Rà soát, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến việc thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

- Theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện kế hoạch; kịp thời tham mưu đề xuất việc khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong thực hiện kế hoạch.

- Hằng năm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện:

+ Căn cứ khả năng cân đối của địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ dự toán ngân sách địa phương để hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định.

+ Căn cứ nhu cầu thực tế và khả năng bố trí của ngân sách địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch và dự toán đề xuất ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương để hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định, gửi Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường; cơ quan, tổ chức có liên quan

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trong phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý của cơ quan, đơn vị; bố trí kinh phí, nguồn lực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, lĩnh vực, địa bàn quản lý, chịu trách nhiệm thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân.

- Định kỳ trước ngày 15/11 hằng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ, gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo Chính phủ.

3. Các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

- Chủ động nghiên cứu các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ để lập hồ sơ và đề nghị hưởng các chính sách hỗ trợ theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan, tổ chức có liên quan trong tổ chức, triển khai, thực hiện Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí đảm bảo thực hiện kế hoạch được dự toán trong ngân sách hàng năm của tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan. Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

Khuyến khích huy động nguồn kinh phí từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c)
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC (Dũng), KT(C.Hung).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Hạnh Phúc